TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 10-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Châu
2. Ông Huỳnh Phước

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Võ Văn Như – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố S.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố S tham gia phiên tòa***: Ông Bùi Văn Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 10-01-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2019/TLST-HS ngày 18-12-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QXXST-HS ngày 23-12-2019 đối với bị cáo:

Bùi Thanh T(có tên gọi khác là **Đ**), sinh năm 1994; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Số 44/4 đường N, Khóm 2, Phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; Con ông Bùi Tuấn K và bà Lý Ngọc G; Tiền án: 02 lần, lần thứ nhất vào ngày 11-12-2013 bị Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 110/2013/HSST. Lần thứ hai vào ngày 11-7-2018 bị Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST, đến ngày 09-01-2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích; Tiền sự: 01 lần, vào ngày 29-5-2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 105/QĐ-UBND tại Quyết định số 105/QĐ-UBND đến lần

phạm tội này chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo đang được tại ngoại. (có mặt)

- *Bị hại:* **Chiêm Chí N**, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Số 33/10 đường Nguyễn Văn T, Khóm 1, Phường 1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 04-8-2019, T đi bộ đến khu vực chợ Trung tâm thành phố S tìm H để đòi tiền H mượn Ttrước đó, thì gặp H tại khu A, chợ Trung tâm thành phố S, lúc này H nói với Tđi trộm cắp trứng cúc để bán lấy tiền trả T và mua ma tuý sử dụng chung thì Tđồng ý. Sau đó H dẫn Tđi đến Ki ốt số 10, khu A, chợ Trung tâm Sóc Trăng đường A, Khóm 1, Phường 9, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, khi đến H nói với Tđứng tại khu vực hẻm phía sau Ki ốt chờ còn H thì đi đến khu vực để trứng cúc. H quan sát xung quanh phát hiện không có người trông giữ nên lén lút lấy trộm một khênh nhựa bên trong có 1.800 trứng cúc tươi của ông Chiêm Chí N rồi đi ra chổ Tđứng chờ rồi cùng với Tkhiêng khênh trứng cúc vừa lấy trộm đi tìm người bán, trên đường đi H nhặt một giỏ đệm nên lấy trứng cúc để vào trong giỏ đệm và bỏ cái khênh nhựa lại. Khi đến khu vực bến đò đường L, H lấy một bịch trứng cúc bên trong có 99 trứng đưa cho một người nam thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ, sau đó H lấy vài bịch trứng cúc đưa cho Tvà cùng với T đi đến khu vực đường K, phường 8, thành phố S để tìm người bán, tại đây H bán cho một người phụ nữ không quen biết một bịch trứng cúc được 20.000 đồng và nói với Tđi tìm người bán, Tđi vào trong Hẻm 213 đường Kênh X, Khóm 4, Phường 8, thành phố S không bán được nên đi ra thì phát hiện có lực lượng Công an nên Tquăng hết số trứng cúc xuống mương và trốn được một lúc thì Tđi về đến khu vực bến đò đường L lấy bịch trứng cúc H gửi và đem về nhà.

Tại Kết luận định giá tài sản số117/KL.ĐGTS ngày 20-9-2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 1.800 trứng cút tươi chưa qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại là 100%, với số tiền là 1.800 x 350 đồng x 100% = 630.000 đồng; 01 cái khênh nhựa lỗ xung quanh, kích thước 40cm x 60cm x 25cm, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 40%, với số tiền là 01 cái x 80.000 đồng/cái x 40% = 32.000 đồng; Tổng cộng là 662.000 đồng.

Tcó hai lần tiền án, lần thứ nhất vào ngày 11-12-2013 bị Tòa án nhân dân thành phố S tuyên phạt 03 năm tù giam về Tội cướp giật tài sản, chấp hành xong ngày 02-5-2016; lần thứ hai vào ngày 11-7-2018 bị Tòa án nhân dân thành phố S

tuyên phạt 09 tháng tù giam về Tội trộm cắp tài sản, đến ngày 09-01-2019 thì chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS.TPST ngày 17-12-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố S đã truy tố bị cáo Bùi Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Bùi Thanh Tphạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị hại ông Chiêm Chí N vắng mặt nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai của ông N tại các biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra thì ông N thừa nhận đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về hình phạt yêu cầu xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay kH nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị hại Chiêm Chí N có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì những người nêu trên đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của những người nêu trên cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thanh T đã khai nhận: vào khoảng 11 giờ, ngày 04 tháng 8 năm 2019, bị cáo cùng H, đi đến Ki ốt số 10, khu A, chợ Trung tâm thành phố S, khóm 1, phường 9, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng lén lút lấy 01

cái khênh nhựa, bên trong có 1.800 trứng cút tươi của bị hại Chiêm Chí N, qua định giá có giá trị là 662.000 đồng.

[4]. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị là 662.000 đồng, là dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo từng bị kết án 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 09 tháng 01 năm 2019 thì chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Bùi Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại một phần tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức nghiêm khắc như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thanh Tphạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Xử phạt bị cáo Bùi Thanh T 01 (*một*) nămtù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo thi hành án hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Chiêm Chí N không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tống đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Công an thành phố S;
- CQTHAHS – Công an thành phố S;
- Chi cục THA Dân sự thành phố S;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIEN TÒA

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Huỳnh Phước	**Đỗ Ngọc Cận**
	Lê Trúc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Huỳnh Phước	**Hà Văn Châu**
	Lâm Tấn Vinh

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Cận **Huỳnh Phước**

Lâm Tấn Vình

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Công an thành phố S;
- CQTHAHS – Công an thành phố S;
- Chi cục THA Dân sự thành phố S;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIEN TÒA

Lâm Tấn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Phước **Đỗ Ngọc Cận** **Lê Trúc Phương**

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Hữu Hiền **Trần Văn Thạnh** **Lâm Tấn Vình**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Công an thành phố S;
- CQTHAHS – Công an thành phố S;
- Chi cục THA Dân sự thành phố S;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIEN TÒA

Lâm Tấn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Phước **Đỗ Ngọc Cận** **Lê Trúc Phương**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Phước **Hà Văn Châu** **Lâm Tấn Vinh**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Công an thành phố S;
- CQTHAHS – Công an thành phố S;
- Chi cục THA Dân sự thành phố S;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIEN TÒA

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người đại diện hợp pháp;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Quốc Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Phước **Đỗ Ngọc Cận** **Lê Trúc Phương**